

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ

Số: 1078/1997/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 1997

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy chế Tổ chức Hoạt động của Hội đồng

Chính sách khoa học và công nghệ quốc gia

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Quyết định số 1077/1997-QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng Chính sách khoa học và công nghệ quốc gia;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Hội đồng Chính sách khoa học và công nghệ quốc gia.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 105/CT ngày 30 tháng 3 năm 1992 về việc bổ nhiệm Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng Chính sách khoa học và công nghệ quốc gia và phê duyệt Quy chế về Tổ chức và lễ lới làm việc của Hội đồng Chính sách khoa học và công nghệ quốc gia.

Điều 3. Hội đồng Chính sách khoa học và công nghệ quốc gia, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG CHÍNH SÁCH

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

*(Được phê duyệt tại Quyết định số 1078-1997/QĐ-TTg
ngày 12 tháng 12 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ)*

CHƯƠNG I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG CHÍNH SÁCH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Điều 1. Hội đồng Chính sách khoa học và công nghệ quốc gia là cơ quan tư vấn của Thủ tướng Chính phủ về những vấn đề quan trọng liên quan đến phát triển khoa học và công nghệ.

Điều 2. Hội đồng Chính sách khoa học và công nghệ quốc gia có nhiệm vụ góp ý kiến với Thủ tướng Chính phủ trước khi quyết định về:

1. Phương hướng, chiến lược phát triển khoa học và công nghệ, các lĩnh vực khoa học và công nghệ ưu tiên từng thời kỳ.
2. Các chính sách lớn thúc đẩy phát triển khoa học và công nghệ.
3. Các dự án văn bản pháp quy của Nhà nước về khoa học và công nghệ.
4. Các chỉ tiêu lớn của kế hoạch khoa học và công nghệ 5 năm, hàng năm.
5. Các chương trình khoa học và công nghệ cấp Nhà nước.
6. Các vấn đề quan trọng khác về khoa học và công nghệ do Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tham gia ý kiến hoặc do Hội đồng thấy cần thiết có kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Nhiệm kỳ công tác của Hội đồng Chính sách khoa học và công nghệ quốc gia là 5 năm. Việc bổ nhiệm, thay đổi thành viên Hội đồng do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 4. Hội đồng Chính sách khoa học và công nghệ quốc gia gồm Chủ tịch, 01 Phó chủ tịch và các uỷ viên.

Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng:

Lãnh đạo Hội đồng hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 1, Điều 2 Chương I của Quy chế này.

Chuẩn bị nội dung các vấn đề đưa ra thảo luận ở Hội đồng.

Triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

Nhiệm vụ của Phó Chủ tịch Hội đồng: